|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN LINH**  *(Đáp án có 03 trang)* | **ĐÁP ÁN & HƯỚNG DẪN CHẤM**  **MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11**  **KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2024 – 2025** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4.0** |
| **1** | Thể thơ bảy chữ | 0.5 |
| **2** | Các hình ảnh: *cát vắng, sông đầy, cây ngẩn ngơ* | 0.5 |
| **3** | - Diễn tả những thay đổi bỡ ngỡ của thiên nhiên vạn vật, thời gian.  - Sự lưu luyến của lòng người khi mùa thu đến. | 1.0 |
| **4** | - Nghệ thuật so sánh “Lời yêu mỏng mảnh như màu khói”:  - Tác dụng:  + Làm cho câu thơ sinh động, gợi hình, gợi cảm.  + Nhấn mạnh tâm trạng lo âu, suy tư của tác giả với những dự cảm về tình yêu tan vỡ. | 1.0 |
| **5** | - Bâng khuâng, xao xuyến khi đất trời vào thu.  - Lo âu, trăn trở, dự cảm về hạnh phúc và tình yêu. | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6.0** |
|  | **1** | Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của anh/chị về bức tranh mùa thu trong bài thơ “Hoa cỏ may” của Xuân Quỳnh | 2.0 |
| *a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn*  Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành | 0.25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*:  Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: bức tranh mùa thu trong bài thơ “Hoa cỏ may” của Xuân Quỳnh | 0.25 |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận*  - Xác định được các ý phù hợp đề làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý:  + Bức tranh mùa thu được khắc họa một cách tinh tế và sâu sắc.  + Tác giả đã vẽ nên một bức tranh thiên nhiên tĩnh lặng, nơi hoa cỏ may nở rộ trên những cánh đồng vàng.  + Bức tranh mùa thu thơ mộng, mơ màng với vẻ đẹp nhẹ nhàng, êm dịu của thiên nhiên trong tiết trời thu.  + Các câu thơ thể hiện sự liên kết giữa con người và thiên nhiên, giữa vẻ đẹp thuần khiết của hoa cỏ và tâm hồn nhạy cảm của người sáng tác.  + Bài thơ không chỉ đơn thuần là bức tranh về cảnh sắc mùa thu, mà còn là bức chân dung tâm trạng của con người, gợi nhắc về những kỷ niệm, nỗi buồn và những hoài niệm sâu sắc.  - Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của kiểu đoạn văn | 0.5 |
| *d. Viết đoạn văn đảm báo các yêu cầu sau:*  - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận: cảm nhận về bức tranh mùa thu trong bài thơ “Hoa cỏ may” của Xuân Quỳnh.  - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý.  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. | 0.5 |
| *đ. Diễn đạt*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. | 0.25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.25 |
| **2** | Viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/chị về hiện tượng sống ảo của giới trẻ hiện nay. | 4.0 |
|  | *a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài*  - Nghị luận xã hội | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* hiện tượng sống ảo | 0.5 |
|  | *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết*  - Xác định được các ý chính của bài viết  - Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận:  \* Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề.  \* Triển khai vấn đề nghị luận:  2.1. Giải thích:  - Sống ảo là hiện tượng con người sử dụng mạng xã hội để khoe khoang, khoa trương bản thân nhằm thu hút, tạo sự chú ý để được người khác tán dương, ca ngợi.  → Đây là một “căn bệnh” xấu mà con người không nên mắc phải, đặc biệt là các bạn trẻ hiện nay.  2.2. Nguyên nhân của hiện tượng sống ảo:  - Chủ quan: do tư tưởng, suy nghĩ của mỗi người, muốn người khác phải ngưỡng mộ, trầm trồ hoặc tệ hơn là để lừa đảo người khác.  - Khách quan: do sự tác động từ những người xung quanh (bị khiêu khích)  2.3. Hậu quả của hiện tượng sống ảo:  - Khiến người khác hiểu nhầm, xa lánh.  - Cuộc sống bị xáo trộn…  2.4 Giải pháp:  - Sống đúng với bản thân, không thổi phồng sự thật.  - Xử phạt những hành vi sống ảo gây hậu quả thiệt hại cho người khác: sử dụng thông tin giả để chiếm đoạt tài sản,… | 1.0 |
|  | *d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:*  - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân.  - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng.  **Lưu ý**: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | 1.5 |
|  | *đ. Diễn đạt*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | 0.25 |
|  | *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn dạt mới mẻ. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | | 10.0 |